TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ	*Hải Dương, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 291/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021, về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con",* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đặng Trung Qu, sinh năm 1982.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm 7, xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương.

Hiện đang cư trú tại: No. 153-22, Shangliao Road, Daliao Dist, Kaohsiung City, 831132 taiwan (R.O.C), Đài Loan.

Người được anh Qu ủy quyền về việc giao, nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án: Anh Đặng Anh T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 5, thôn A, xã X, huyện H, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1986.

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 7, xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Anh H1, sinh năm 1952.

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 7, xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương.

Các đương sự vắng mặt và đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn thuận tình ly hôn của anh Đặng Trung Qu, chị Đỗ Thị D và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trung Qu và chị Đỗ Thị D được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương vào ngày 21/6/2010. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do khác biệt nhau về tính cách, vợ chồng không có sự hòa hợp, không có tiếng nói chung. Mặc dù vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, tháo gỡ nhưng không có kết quả. Tháng 4/2017, anh Qu đi lao động tại Đài Loan, mâu thuẫn vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay anh Qu và chị D cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đều thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Việt A1, sinh ngày 06/12/2010, hiện đang ở với ông Đặng Anh H1. Anh Q, chị D thống nhất, thỏa thuận anh Qu sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con thành niên; chị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian anh Qu không có mặt tại Việt Nam anh Qu ủy quyền cho ông H1 chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Việt A1. Chị D nhất trí giao con cho ông H1 nuôi dưỡng trong thời gian anh Qu không có mặt tại Việt Nam.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q, chị D cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đặng Trung Qu hiện đang sinh sống tại Đài Loan nên anh ủy quyền cho anh Đặng Anh T thay anh giao, nhận các tài liệu tại Tòa án. Anh T nhất trí nhận ủy quyền của anh Q. Sau khi nhận các văn bản của Tòa án, anh T đã thông báo cho anh Qu biết. Anh Qu vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, giải quyết về con chung như anh đã trình bày. Tuy nhiên, các tài liệu do anh Qu gửi về chưa được xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do vậy, Tòa án đã trưng cầu giám định đối với: Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; Bản tự khai; Đơn xin tự nguyện nộp án phí và chi phí tố tụng; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Đơn xin tự nguyện nộp lệ phí giám định; Đơn đề nghị giám định đề ngày 06/8/2021 do anh Qu gửi về để xác định tài liệu này có phải là của anh Qu hay không. Tại Kết luận giám định số 01/KLGĐ-PC09 ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu vân tay ngón trỏ trái, trỏ phải trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự; Bản tự khai; Đơn xin tự nguyện nộp án phí và chi phí tố tụng; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Đơn xin tự nguyện nộp lệ phí giám định; Đơn đề nghị giám định đề ngày 06/8/2021 so với dấu vân tay ngón trỏ trái, trỏ phải trong

Giấy chứng minh nhân dân số 141999304 của anh Đặng Trung Qu là của cùng một người.

Ông Đặng Anh H1 nhất trí nhận ủy quyền của anh Qu về việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đặng Việt A1, sinh ngày 06/12/2010 cho đến khi anh Qu về nước, ông không yêu cầu anh Q, chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Anh.

Con chung của anh Qu và chị D là Đặng Việt A1 có nguyện vọng được ở với anh Qu và ông H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng giải quyết việc dân sự và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Trung Qu và chị Đỗ Thị D. Giao con chung Đặng Việt A1 cho anh Qu chăm sóc, nuôi dưỡng, chị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm giao cháu Đặng Việt A1 cho ông H1 nuôi dưỡng trong thời gian anh Qu không có mặt tại Việt Nam. Anh Qu tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự về Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đặng Trung Qu và chị Đỗ Thị D có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh Đặng Trung Qu hiện đang cư trú tại Đài Loan. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết, anh Q, chị D có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông H1 có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Anh Qu không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng đã gửi đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và các giấy tờ khác đến Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Tòa án đã trưng cầu giám định dấu vân tay đối với các tài liệu này. Kết quả giám định cho thấy, dấu vân tay của anh Qu trong các tài liệu trên so với dấu vân tay trong chứng minh thư nhân dân của anh Qu là của cùng một người. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định nội dung trong các văn bản mà anh Qu gửi về đúng là ý chí, nguyện vọng của anh Q.

Do các bên đương sự đều đề nghị xin được vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trung Qu và chị Đỗ Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương vào ngày 21/6/2010, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Q, chị D cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Q, chị D.

[2.2] Về con chung: Anh Qu và chị D có một con chung là Đặng Việt A1, sinh ngày 06/12/2010, hiện đang ở với ông Đặng Anh H1 là bố đẻ của anh Q. Anh Q, chị D thống nhất giao con chung cho anh Qu trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên (tròn 18 tuổi), chị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Cháu Việt A1 có nguyện vọng được ở với anh Qu và ông H1. Ông H1 cũng đồng ý nuôi dưỡng cháu Anh trong thời gian anh Qu không có mặt tại Việt Nam. Xét thấy, thỏa thuận của các đương sự phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, do vậy Hội đồng không đặt ra xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí, chi phí tố tụng: Anh Đặng Trung Qu tự nguyện chịu cả chi phí giám định, không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng không xem xét giải quyết. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Qu tự nguyện chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Trung Qu và chị Đỗ Thị D.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Qu và chị D, giao cho anh Qu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Việt A1, sinh ngày 06/12/2010 cho đến khi con chung thành niên (tròn 18 tuổi). Anh Qu tự nguyện không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Trong thời gian anh Qu không ở Việt Nam, tạm giao cháu Việt A1 cho ông H1 chăm sóc, nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đặng Trung Qu tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2020/0004640 ngày 17/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (do anh Đặng Anh T nộp thay). Anh Qu đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Các đương sự;*
- *Cục THADS tỉnh Hải Dương;*
- *UBND xã M, huyện H, tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ, VP, Tòa GĐ&NCTN.*

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thu Hiền
(Đã ký)